



Số : 08 BC/HEC-BKS

Hà Nội, ngày 18 tháng 5 năm 2021

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Kính thưa Đoàn Chủ tịch Đại hội!

Kính thưa các quý vị đại biểu!

Kính thưa các quý vị cổ đông!

Căn cứ Luật Luật doanh nghiệp sửa đổi 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020; Thông tư 116/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ tài chính.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Tư vấn Xây dựng Thủy lợi Việt Nam - CTCP 26/04/2008 tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất và được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua sửa đổi, bổ sung ngày 22/6/2018;

Căn cứ vào các tài liệu nhận được có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty trong năm 2020;

Căn cứ báo cáo tài chính riêng năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC;

Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông tình hình hoạt động của Ban kiểm soát, kết quả kiểm tra, giám sát cụ thể kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty năm 2020 và dự thảo phương hướng, nhiệm vụ Ban kiểm soát năm 2021; Cụ thể gồm các nội dung sau:

PHẦN I: HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Với quyền hạn của Ban kiểm soát theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty quy định, trong năm Ban kiểm soát đã thực hiện chức trách, nhiệm vụ đề ra đã được ĐHĐCĐ năm 2020 thông qua. Cụ thể các công việc sau:

- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty: Kiểm tra, giám sát tính hợp pháp, hợp lý của việc ban hành và thực hiện các quyết định của HĐQT, Tổng Giám đốc theo chức năng, nhiệm vụ đã được quy định trong Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty đảm bảo đúng thẩm quyền, nội dung và có tính hiệu quả khi thực hiện.
- Xem xét tính hợp pháp, hợp lý về dự thảo Điều lệ Công ty sửa đổi lần 5; dự thảo quy chế nội bộ về quản trị Công ty; dự thảo quy chế HĐQT để trình

ĐHĐCĐ năm 2021 thông qua theo quy định của Luật doanh nghiệp sửa đổi 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và thông tư 116/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ tài chính.

- Kiểm tra, giám sát các công tác triển khai và tổ chức thực hiện ĐHĐCĐ 2020, đảm bảo đúng trình tự, quy định. Công bố ĐHĐCĐ thường niên đủ điều kiện tiến hành theo luật định. Đồng thời kiểm tra, giám sát việc ban hành và thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Kiểm tra sau khi ký các hợp đồng kinh tế các dự án, công trình do Tổng giám đốc ký kết.
- Kiểm tra các hợp đồng lao động do Tổng giám đốc ký kết với người lao động về tính hợp pháp, hợp lý, đảm bảo cân bằng lợi ích các bên: Nhà đầu tư, Công ty và người lao động nhằm chủ động phòng tránh xung đột lợi ích gây bất lợi và ảnh hưởng xấu đến lợi ích của các bên.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Xem xét báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán. Trình báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trước ĐHĐCĐ, đề xuất, kiến nghị HĐQT, Ban điều hành cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty phù hợp với tình hình mới hiện nay.
- Dự thảo quy chế hoạt động của Ban kiểm soát căn cứ theo quy định của Luật doanh nghiệp sửa đổi 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và thông tư 116/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ tài chính.
- Các cuộc họp thường niên trong năm: 04 cuộc họp với 100% thành viên ban kiểm soát dự họp(3/3) và biểu quyết thông qua các nội dung.
- Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát luôn chủ động và được HĐQT, Tổng giám đốc phối hợp thực hiện. Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu cần thiết. Trưởng Ban kiểm soát được mời tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT, của Công ty và được tham gia thảo luận các nội dung, tham gia ý kiến xây dựng Điều lệ Công ty sửa đổi, quy chế hoạt động của HĐQT; quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Quá trình hoạt động của Ban kiểm soát không gây cản trở, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Ngoài các hoạt động thường niên trên, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ yêu cầu, kiến nghị nào khác của bất cứ cổ đông nào theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty

PHẦN II: KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT CÁC HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

I. Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2020

Về công tác sản xuất chính: Trong năm Tổng công ty đã ký kết 26 hợp đồng và phụ lục hợp đồng, đồng thời uỷ quyền Giám đốc các chi nhánh ký kết hợp đồng, phụ lục hợp đồng với tổng kinh phí: 74,44 tỷ đồng.

Tổng sản lượng thực hiện (không tính các B phụ, công ty con, công ty liên kết) 72,779 tỷ đồng.

- Một số chỉ tiêu chính

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỉ lệ(%) TH/KH
1	Doanh thu SX chính	tỷ đồng	148,095	96,198	64,96
2	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	5,953	4,410	74,08
3	Cổ tức	%/năm	10	dự kiến 7,5	75,00

Ban Kiểm soát thống nhất với Báo cáo của Hội đồng quản trị Tổng Công ty về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020, dự kiến kế hoạch năm 2021.

II. Báo cáo tài chính riêng năm 2020

Căn cứ báo cáo tài chính riêng của Tổng công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, Ban kiểm soát nhất trí với ý kiến kiểm toán ngoại trừ.

Ngoài ý kiến ngoại trừ đó ra báo cáo tài chính của Tổng công ty thể hiện sự rõ ràng, phản ánh trung thực tình hình tài chính và kết quả hoạt động của Tổng công ty. Các chuẩn mực kế toán cũng như các chế độ kế toán được tuân thủ.

Báo cáo tài chính riêng cụ thể như sau:

1) Bảng cân đối kế toán riêng (tóm tắt)

ĐVT: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020
A	Tổng tài sản	172.028.208.108	138.953.520.599
I	Tài sản ngắn hạn	145.994.095.344	114.629.617.260
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	28.937.393.818	15.329.728.812
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn		1.200.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	101.242.976.477	76.995.050.515
4	Hàng tồn kho	15.739.146.174	20.313.617.018
5	Tài sản ngắn hạn khác	74.578.875	791.220.915
II	Tài sản dài hạn	26.034.112.764	24.323.903.339
1	Tài sản cố định	16.789.994.698	15.380.763.173
-	Tài sản cố định hữu hình	16.789.994.698	15.380.763.173
-	Tài sản cố định vô hình	0	0
2	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	7.603.999.306	7.603.999.306
	<i>Trong đó đầu tư vào công ty con</i>	<i>4.186.000.000</i>	<i>4.186.000.000</i>
	<i>Đầu tư vào công ty liên kết</i>	<i>2.050.000.000</i>	<i>2.050.000.000</i>
	<i>Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác</i>	<i>1.367.999.306</i>	<i>1.367.999.306</i>

4	Tài sản dài hạn khác	1.640.118.760	1.339.140.860
B	Tổng nguồn vốn	172.028.208.108	138.953.520.599
I	Nợ phải trả	107.961.992.753	75.493.338.296
1	Nợ ngắn hạn	103.753.720.452	72.664.020.082
2	Nợ dài hạn	4.208.272.301	2.829.318.214
II	Nguồn vốn chủ sở hữu	64.066.215.355	63.460.182.303
1	Vốn chủ sở hữu	44.000.000.000	44.000.000.000
	Trong đó vốn đầu tư của chủ sở hữu	44.000.000.000	44.000.000.000
-	Quỹ đầu tư phát triển	14.492.056.171	15.049.472.089
-	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	5.574.159.184	4.410.710.214

2) Kết quả kinh doanh (tóm tắt)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020
1	Tổng doanh thu	144.360.879.242	101.084.989.139
-	Doanh thu sản xuất chính	138.666.713.063	96.198.312.653
-	Doanh thu hoạt động tài chính	1.175.620.788	1.362.722.971
-	Thu nhập khác	4.518.545.391	3.523.953.515
2	Tổng chi phí	137.534.783.913	96.073.769.607
	<i>Trong đó gồm một số chi phí chính:</i>		
-	Chi phí NVL, CCDC	5.474.931.107	9.229.966.767
-	Chi phí lao động	45.311.913.178	37.001.550.787
-	Chi phí khấu hao TSCĐ	2.261.669.032	1.579.231.525
-	Chi phí BHXH, YT, TN, kinh phí CĐ	4.460.530.374	4.042.195.748
-	Bảo hiểm nghề nghiệp	2.725.749.519	10.033.000
-	Chi phí thuế đất và thuế môn bài	2.842.429.772	2.532.402.130
-	Chi phí thuê thầu phụ	26.387.218.658	13.960.417.570
-	Chi phí sửa chữa, vận chuyển	1.831.208.257	972.160.632
-	Chi phí lãi vay	1.843.175.838	1.756.603.835
-	Chi phí HĐQT, ban kiểm soát	841.144.364	723.600.000
3	Lợi nhuận trước thuế	6.826.095.329	5.011.219.532
4	Chi phí thuế TNDN	1.251.936.145	600.509.318
5	Lợi nhuận sau thuế	5.574.159.184	4.410.710.214

3) Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2020
1	Khả năng thanh toán			

1.1	Khả năng thanh toán bằng tiền	Lần	0,27	0,2
1.2	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,26	1,3
1.3	Khả năng thanh toán hiện thời	Lần	1,41	1,58
2	Bố trí cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn			
2.1	Bố trí cơ cấu tài sản			
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	84,87	82,49
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	15,13	17,51
2.2	Bố trí cơ cấu nguồn vốn			
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	62,76	54,33
	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	37,24	45,67
3.	Năng lực hoạt động			
3.1	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	6,62	4,45
3.2	Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	%	80,61	69,23
4	Tỷ suất sinh lời			
4.1	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu			
	Tỷ suất lợi nhuận từ hoạt động SXKD/DTT	%	2,48	1,87
	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu	%	4,73	4,96
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu	%	3,86	4,36
4.2	Tỷ suất lợi nhuận trên nguồn vốn chủ sở hữu	%	8,70	6,95
4.3	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng	1.267	1.002

4) Đánh giá chung

Năm 2020 là một năm thực sự rất khó khăn về việc làm. Do ảnh hưởng của dịch bệnh, lũ lụt phức tạp, kéo dài; thị trường việc làm cạnh tranh gay gắt, nguồn vốn đầu tư giai đoạn tiếp đang trình Chính phủ thông qua và hiện đang trong giai đoạn tiếp cận. Do các nguyên nhân khách quan nêu trên, cùng với một số nguyên nhân chủ quan do sự thiếu quyết đoán trong điều hành ở một đơn vị, tình trạng lao động xin chấm dứt hợp đồng vẫn tiếp diễn và một vài nguyên nhân khác trong báo cáo của HĐQT đã nêu, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 không đạt so với kế hoạch ĐHCĐ đề ra đối với các chỉ tiêu cơ bản. Lãi cơ bản trên cổ phiếu giảm 20,9% so với năm 2019. Điều này đã được HĐQT dự báo và báo cáo trước tại ĐHCĐ năm 2020. Mặc dù HĐQT, Ban lãnh đạo Công ty, các chi nhánh đã nỗ lực hết mình trong tìm kiếm việc làm, cùng với sự làm việc với tinh thần trách nhiệm cao của đa số lao động tâm huyết gắn bó với nghề, với Tổng Công ty. Ngoài doanh thu sản xuất chính từ ngành nghề sản xuất truyền thống, Tổng công ty đã có kịp thời sắp xếp, bố trí hợp lý địa điểm làm việc để tăng thêm doanh thu từ các hoạt động khác.

Mặc dù không đảm bảo kế hoạch cổ tức đề ra nhưng mức cổ tức dự kiến chi trả cho các cổ đông vẫn cao hơn lãi suất tiền gửi ngân hàng.

- Về sử dụng, bảo toàn nguồn vốn (VLD), vốn tái đầu tư: Cơ bản bảo toàn được vốn đầu tư. TSCĐ được quản lý, đầu tư, mua sắm và đưa vào sử dụng đúng mục đích, đạt hiệu quả. Trong năm đầu tư mua mới máy móc thiết bị 170 triệu đồng. Đến 31/12/2020 nguồn vốn tái đầu tư còn 33,049 tỷ đồng.

Trong đó:

- + Nguồn vốn tái đầu tư từ khấu hao và thanh lý TSCĐ: 18,00 tỷ đồng;
- + Nguồn vốn tái đầu tư từ quỹ phát triển sản xuất : 15,049 tỷ đồng
- Vốn đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết, liên doanh (APECO): Trong năm không có biến động so với năm trước. Tổng số vốn đầu tư vào 5 công ty: 7,604 tỷ đồng. Các công ty mà Tổng Công ty có vốn đầu tư đều kinh doanh đạt hiệu quả, có lợi tức và có sự tăng trưởng.
- Tổng công ty thực hiện kê khai, nộp các loại thuế đảm bảo theo quy định của Nhà nước.
- Vốn điều lệ không thay đổi: 44 tỷ đồng. Cơ cấu sở hữu vốn tại ngày 30/11/2020 cụ thể như sau:

Tổ chức, cá nhân góp vốn	Vốn góp đến 08/6/2020		
	Số cổ phần	Số tiền	Tỷ lệ sở hữu (%)
Cổ đông Nhà nước	2.156.000	21.560.000.000	49
Cổ đông nội bộ	153.988	1.539.880.000	3,50
Cổ đông khác	2.090.012	20.900.120.000	47,5
<i>Trong đó : Cá nhân</i>	<i>2.078.012</i>	<i>20.780.120.000</i>	<i>47,23</i>
<i>Tổ chức</i>	<i>12.000</i>	<i>120.000.000</i>	<i>0,27</i>

5) Phương án phân chia lợi nhuận năm 2020

Ban kiểm soát thống nhất với phương án dự kiến phân bổ lợi nhuận và mức chi trả cổ tức năm 2020 là 7,5%/năm của HĐQT Tổng Công ty trình ĐHĐCĐ.

Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2020: 4.410.710.214 đồng được phân bổ như sau:

- Trả cổ tức cho các cổ đông dự kiến 7,5 %: 3.300.000.000 đồng

Trong đó:

- + Nhà nước: 1.617.000.000 đồng
- + Các cổ đông khác: 1.683.000.000 đồng
- Số còn lại:
- + Trích quỹ đầu tư phát triển: 441.071.000 đồng
- + Trích quỹ phúc lợi : 669.639.214 đồng

III. Công tác quản lý và điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc

- Về nhân sự: HĐQT gồm 5 người. Ban Tổng giám đốc : 02 người
- HĐQT đã hoạt động theo đúng Điều lệ của Tổng công ty. Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT đều dựa trên sự thống nhất, chấp thuận của đa số thành viên HĐQT. HĐQT có mối quan hệ chặt chẽ với Ban Kiểm soát và cung cấp đầy đủ tài liệu các cuộc họp của HĐQT;
- HĐQT đã thường xuyên điều hành và giám sát các hoạt động của Ban TGD, đảm bảo hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ theo Luật và điều lệ Tổng công ty quy định. Trong năm Ban TGD đã cố gắng phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020, trên cơ sở đảm bảo kinh doanh có lãi, hài hoà lợi ích người lao động, Nhà nước và nhà đầu tư.
- Các thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty. Việc chi trả cổ tức theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020 đã được thực hiện theo kế hoạch;
- Chi phí phục vụ cho hoạt động của HĐQT, tổ quan hệ cổ đông và Ban kiểm soát chiếm xấp xỉ 0,72% so với tổng doanh thu.
- Trong kỳ, Ban kiểm soát không nhận được đơn thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo nào của cổ đông cũng như của công dân.

IV. Đề xuất và kiến nghị

Năm 2021, đại dịch bệnh covid 19 vẫn diễn biến phức tạp, thị trường việc làm cạnh tranh gay gắt, để đạt kế hoạch đề ra Ban kiểm soát thống nhất với kế hoạch về mô hình tổ chức và chính sách nhân lực HĐQT dự kiến thực hiện trong báo cáo trình ĐHĐCĐ.

- Tiếp tục củng cố và giữ vững các thị trường truyền thống đồng thời tăng cường mở rộng thị trường, tìm kiếm đối tác, công việc mới.

- Cơ cấu, sắp xếp lại lao động trong các đơn vị theo hướng tinh, gọn, hiệu quả. Chú trọng đào tạo tại chỗ nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực hiện có; cập nhật các chế độ, chính sách mới của Nhà nước, tập trung sửa đổi hoàn thiện hệ thống các quy chế, quy định của Tổng công ty đúng quy định hiện hành của Luật, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành. Cải tiến chế độ lương, thưởng, phạt gắn quyền lợi với trách nhiệm của người lao động

- Tranh thủ mọi nguồn lực tài chính, ưu tiên cho sản xuất. Tăng cường các biện pháp thu hồi công nợ, nghiệm thu thanh toán các công trình để chủ động nguồn lực tài chính phục vụ sản xuất, kinh doanh.

Ban kiểm soát thống nhất với HĐQT đặt mục tiêu kế hoạch năm 2021 như dự kiến trình Đại hội.

PHẦN III: DỰ THẢO PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2021

- Thực hiện giám sát, kiểm tra tính hợp lệ, hợp lý trong quản lý, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;
- Kiểm tra tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm của Tổng công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT;
- Trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên Đại hội đồng cổ đông;
- Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Tổng công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của Tổng công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2, điều 115 Luật doanh nghiệp sửa đổi năm 2020.
- Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban điều hành Tổng công ty trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát, bảo đảm không gây cản trở hoạt động bình thường của HĐQT hoặc làm gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Tổng công ty;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và theo Điều lệ Công ty.

Kính thưa Quý cổ đông!

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2020 và dự thảo phương hướng hoạt động năm 2021 trình Đại hội đồng cổ đông.

Ban kiểm soát xin trân trọng cảm ơn đến tập thể lãnh đạo, người lao động và các quý vị cổ đông của Tổng ty đã tạo điều kiện và giúp đỡ Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- HĐQT, Ban TGD
- Thành viên BKS.
- Lưu BKS, VP TCty.

